**TRƯỜNG THCS TÙNG THIỆN VƯƠNG**

**TUẦN 17: Từ 27/12/2021 đến 01/01/2022**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ I**

**Bộ môn: Tin học 7**

**Câu 1: Chương trình bảng tính có tính năng đặc biệt là:**

Đáp án: Chuyên thực hiện các tính toán.

**Câu 2: Nhu cầu xử lí thông tin dạng bảng là:**

Đáp án: Dễ so sánh

**Câu 3: Chương trình bảng tính, ngoài chức năng tính toán còn có chức năng:**

Đáp án: Tạo biểu đồ.

**Câu 4: Đâu là biểu tượng dùng để khởi động chương trình bảng tính Excel?**

Đáp án:

**Câu 5: Để khởi động chương trình bảng tính excel, ta thực hiện:**

Đáp án: Nháy đúp chuột lên biểu tượng Excel.

**Câu 6: Trong màn hình Excel, ngoài bảng chọn File và các dải lệnh giống Word thì màn hình Excel còn có:**

Đáp án: Trang tính, thanh công thức, các dải lệnh Formulas và bảng chọn Data.

**Câu 7: Trên trang tính, muốn nhập dữ liệu vào ô tính, đầu tiên ta thực hiện thao tác:**

Đáp án: Nháy chuột chọn ô cần nhập.

**Câu 8: Trên trang tính, sau khi gõ dữ liệu từ bàn phím xong, ta nhấn phím:**

Đáp án: Enter

**Câu 9: Trên trang tính, các ký tự chữ cái A,B,C,….được gọi là:**

Đáp án: Tên cột.

**Câu 10: Trên trang tính, dãy số thứ tự 1,2,3,…..được gọi là:**

Đáp án: Tên hàng.

**Câu 11: Trong chương trình bảng tính, khi mở một bảng tính mới thường có:**

Đáp án: Ba trang tính trống.

**Câu 12: Các thành phần chính trên trang tính gồm có:**

Đáp án: Hộp tên, Khối, Thanh công thức.

**Câu 13: Trên trang tính, hộp tên hiển thị D6 cho ta biết:**

Đáp án: địa chỉ của ô tại cột D hàng 6.

**Câu 14: Trên trang tính, một nhóm các ô liền kề nhau tạo thành hình chữ nhật gọi là:**

Đáp án: Khối ô.

**Câu 15: Trong chương trình bảng tính, người ta viết C3:D5 có nghĩa là:**

Đáp án: Các ô từ ô C3 đến ô D5.

**Câu 16: Trong chương trình bảng tính, ký hiệu khối ô từ ô D2 đến ô F6, ta viết:**

Đáp án: D2:F6

**Câu 17: Trong chương trình bảng tính, khối ô A3:C4 là gồm các ô:**

Đáp án: là các ô A3,A4,B3,B4,C3 và C4.

**Câu 18: Trong chương trình bảng tính, thanh công thức cho biết:**

Đáp án: Dữ liệu hoặc công thức của ô được chọn.

**Câu 19: Trong chương trình bảng tính, các kiểu dữ liệu cơ bản gồm:**

Đáp án: Kiểu số và kiểu kí tự.

**Câu 20: Trên trang tính, để chọn cột C ta thực hiện thao tác nào nhanh nhất?**

Đáp án: Nháy chuột tên cột C.

**Câu 21: Trong Excel, Các kí hiệu dùng để kí hiệu các phép toán**

Đáp án: + - \* /

**Câu 22: Thông thường trong Excel, dấu phẩy (,) được dùng để phân cách hàng nghìn, hàng triệu…, dấu chấm (.) để phân cách phần nguyên và phần thập phân.**

Đáp án: Đúng

**Câu 23: Khi gõ công thức vào một ô, kí tự đầu tiên phải là:**

Đáp án: Dấu bằng

**Câu 24: Giả sử cần tính tổng giá trị của các ô B2 và E4, sau đó nhân với giá trị trong ô C2.**

Đáp án:=(E4+B2)\*C2

**Câu 25: Sắp xếp theo đúng thứ tự các bước nhập công thức vào ô tính:**

1. Nhấn Enter

2. Nhập công thức

3. Gõ dấu =

4. Chọn ô tính

Đáp án: 4; 3; 2; 1

**Câu 26: Nếu trong 1 ô tính có các ký hiệu ########, điều đó có nghĩa là?**

Đáp án: Ô tính đó có độ rộng hẹp nên không hiển thị hết chữ số

**Câu 27: Hàm AVERAGE là hàm dùng để:**

Đáp án: Tìm số trung bình cộng

**Câu 28: Để tính giá trị trung bình của ô A1, B1, C1 các cách tính nào sau đâu là đúng:**

Đáp án: =Average(A1,B1,C1)

**Câu 29: Cho hàm =Sum(A5:A10) để thực hiện?**

Đáp án: Tính tổng từ ô A5 đến ô A10

**Câu 30: Để thoát khỏi màn hình EXCEL ta chọn cách nào đây?**

Đáp án: File/Exit

**Câu 31:** **Kết quả của hàm sau: =SUM(A1:A3,4), trong đó: A1= 5; A2=39; A3=52**

Đáp án: 100

**Câu 32:** **Giả sử trong các ô A1, B1, C1 lần lượt chứa các số: 8, 19, 13. Kết quả của hàm** =Average(A1,B1,C1,4) sẽ là:

Đáp án: 11

**Câu 33: Kết quả của hàm sau: =MAX(A1,A5), trong đó: A1=5, A2=8; A3=1; A4=10; A5=2**

Đáp án: 10

**Câu 34:** **Trong Excel, giả sử một ô tính được nhập nội dung:**

=SUM(1,2)+MAX(3,4)+MIN(5,6) Vậy kết quả của ô tính là bao nhiêu sau khi ấn phím Enter?

Đáp án: 12

**Câu 35: Trên trang tính, muốn thực hiện thao tác điều chỉnh độ rộng của cột khi:**

Đáp án: Cột không chứa hết dữ liệu hoặc dữ liệu quá ít.

**Câu 36:** **Trên trang tính, để điều chỉnh độ rộng của cột vừa khít với dữ liệu, ta thực hiện:**

Đáp án: Đưa chuột đến đường biên bên phải của tên cột và nháy đúp chuột.

**Câu 37:** **Để thay đổi font chữ trang tính ta nút lệnh nào dưới đây ?**

Đáp án

**Câu 38: Trên trang tính, tại ô A1=5;B1=10; tại C1=A1+B1, sao chép công thức tại ô C1 sang ô D1, thì công thức tại ô D1 là:**

Đáp án: B1+C1

**Câu 39**: **Trên trang tính, muốn chèn thêm một cột trống trước cột E, ta thực hiện:**

Đáp án: Nháy chuột chọn cột E và nhấp phải chuột chọn lệnh Insert

**Câu 40**: **Trên trang tính, muốn xóa cột D, ta thực hiện:**

Đáp án: Nháy chuột chọn cột D và nhấp phải chuột chọn lệnh Delete

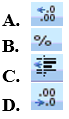
**Câu 41:** **Để căn dữ liệu vào giữa nhiều ô tính ta sử dụng nút lệnh:**

Đáp án: Trắc nghiệm Tin học 7 Bài 6 (có đáp án): Định dạng trang tính

**Câu 42: Trong ô B3 có chứa số 8.34, chọn ô B3 và nháy hai lần vào nút lệnh Trắc nghiệm Tin học 7 Bài 6 (có đáp án): Định dạng trang tính thì kết quả trong ô B3 là:**

Đáp án: 8.3400

**Câu 43: Để giảm bớt một chữ số thập phân ta nháy vào nút lệnh:**

Đáp án:

**Câu 44:** **Trong ô B3 có chứa số 6.45, chọn ô B3 và nháy hai lần vào nút lệnh Trắc nghiệm Tin học 7 Bài 6 (có đáp án): Định dạng trang tính thì kết quả trong ô B3 là:**

Đáp án: 6.5

**Câu 45:** **Trong các nút lệnh dưới đây, nút lệnh dùng để thay đổi cỡ chữ:**

Đáp án:



**Câu 46: Trong các nút lệnh dưới đây, nút lệnh dùng để thay đổi màu chữ:**

Đáp án:



**Câu 47**: **Trên trang tính, để sao chép hay di chuyển dữ liệu em sử dụng các lệnh:**

Đáp án: Copy hoặc Cut và Paste trong nhóm lệnh Clipboard trên dải lệnh Home.

**DẶN DÒ:**

**- Các em học thuộc các nội dung ôn tập HKI và làm bài tập đăng trên trang K12Online.**

**- Nộp giáo viên chậm nhất trước trước 17h00 thứ 7 ngày 01/01/2022.**